

Số: 3298/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề cương, dự toán công tác kiểm định, đánh giá an toàn đập thuộc hệ thống hồ chứa nước do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý (giai đoạn 2020-2022)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/5/2019 quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 09/2019/TT-BXD ngày 06/02/2017 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí xây dựng; số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-BNN-TCTL ngày 27/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về công báo định mức dự toán kiểm định an toàn đập;

Căn cứ Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 23/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Thủy lợi và các Nghị định hướng dẫn Luật Thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại các Công văn: 2340/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 02/11/2020, số 2374/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 05/11/2020 về việc báo cáo kết quả thẩm định và đề nghị phê duyệt đề cương, dự toán công tác kiểm định, đánh giá an toàn đập thuộc hệ thống hồ chứa nước

do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý (giai đoạn 2020 - 2022) (kèm theo hồ sơ và Tờ trình số 25/TTr-CCTL ngày 30/9/2020 của Chi cục Thủy lợi Quảng Nam).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương, dự toán công tác kiểm định, đánh giá an toàn đập thuộc hệ thống hồ chứa nước do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý (giai đoạn 2020-2022), với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đề cương, dự toán: Đề cương, dự toán công tác kiểm định, đánh giá an toàn đập thuộc hệ thống hồ chứa nước do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý (giai đoạn 2020-2022) cho 08 hồ chứa nước gồm: Phú Ninh, Việt An, Vĩnh Trinh, Thạch Bàn, Đông Tiên, An Long, Cây Thông, Trung Lộc.

2. Chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Nam.

3. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

II. NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG, DỰ TOÁN

1. Mục đích và yêu cầu công tác kiểm định, đánh giá an toàn đập

a) Mục đích

- Triển khai thực hiện các nội dung quy định của pháp luật theo Luật Thủy lợi, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước;

- Giúp cơ quan quản lý nhà nước về an toàn đập nắm được hiện trạng chất lượng đập và công tác quản lý đập qua quá trình vận hành khai thác nhằm đề xuất hình thức củng cố và tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn đập, chỉ đạo việc đảm bảo an toàn đập trong quá trình quản lý vận hành khai thác công trình, đặc biệt là vào mùa mưa lũ;

- Giúp chủ đập củng cố và tăng cường công tác quản lý an toàn đập, thông qua các nội dung về kiểm định thấy được hiện trạng chung về chất lượng đập và công tác quản lý đập, tăng cường nhận thức về trách nhiệm của chủ đập đối với việc đảm bảo an toàn đập và an toàn cho vùng hạ du đập;

- Thiết lập và tăng cường trách nhiệm giữa cơ quan quản lý nhà nước về an toàn đập và chủ đập, kịp thời xây dựng phương án bảo vệ, phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho đập, hồ chứa nước; nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật và hiệu quả quản lý.

b) Yêu cầu

- Kiểm định, đánh giá kết luận tính an toàn của các đập thuộc 08 hồ chứa nước lớn và vừa thuộc hệ thống hồ chứa thủy lợi do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý theo đúng tiêu chuẩn hiện hành;

- Thực hiện theo quy định tại khoản 5, Điều 18 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước: kiểm tra, phân tích tài liệu quan trắc đập, hồ chứa nước; khảo sát, thăm dò ẩn họa, khuyết tật công trình; kiểm tra tình trạng sạt lở, bồi lắng lòng hồ chứa nước; kiểm tra khả năng xả lũ của hồ chứa nước theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, tài liệu khí tượng thủy văn và thay đổi về lưu vực đã được cập nhật; đánh giá chất lượng và an toàn của đập, hồ chứa nước;

- Đánh giá, kết luận theo các tiêu chí được quy định tại Tiêu chuẩn Quốc gia số TCVN 11699: 2016 Công trình thủy lợi - Đánh giá an toàn đập;

- Các cơ sở để đánh giá an toàn đập:

+ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

+ Tiêu chuẩn Quốc gia số TCVN 11699: 2016 Công trình thủy lợi - Đánh giá an toàn đập;

+ Quy trình vận hành và bảo trì hiện hành của đập được cấp thẩm quyền phê duyệt;

+ Hồ sơ thiết kế ban đầu; thiết kế sửa chữa, nâng cấp đập (nếu có);

+ Hồ sơ hoàn công xây dựng;

+ Hồ sơ vận hành quản lý từ khi đập đi vào hoạt động hoặc từ đợt kiểm định lần gần nhất (bao gồm các tài liệu quan trắc đo đạc, quy trình vận hành điều chỉnh hàng năm, các báo cáo, các văn bản của chủ đập, của cơ quan quản lý cấp trên và các cơ quan, đơn vị khác liên quan đến công tác quản lý vận hành hồ đập,...);

+ Tài liệu khí tượng thủy văn lưu vực hồ chứa, khu vực hạ du và các khu vực lân cận;

+ Đề cương kiểm định an toàn đập được duyệt;

+ Các tài liệu khác có liên quan.

2. Nội dung kiểm định, đánh giá an toàn đập

Toàn bộ các nội dung yêu cầu về trình tự, thủ tục và chỉ dẫn thực hiện các công việc kiểm định an toàn đập theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước gồm kiểm tra, phân tích tài liệu quan trắc đập, hồ chứa nước; khảo sát, thăm dò ẩn họa, khuyết tật công trình; kiểm tra tình trạng sạt lở, bồi lắng lòng hồ chứa nước; kiểm tra khả năng xả lũ của hồ chứa nước theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, tài liệu khí tượng thủy văn và thay đổi về lưu vực đã được cập nhật; đánh giá chất lượng và an toàn của đập, hồ chứa nước; từ các kết quả kiểm tra, tổ chức kiểm định, đánh giá về mức độ an toàn của đập và đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho đập trong quá trình khai thác, sử dụng; cụ thể như sau:

a) Công tác khảo sát

- Công tác khảo sát địa hình: khảo sát cắt dọc, cắt ngang để đánh giá tìm tuyến thực tế, cao trình đỉnh, biến dạng về lún sụt...; cụ thể như sau:

+ Khảo sát mặt cắt dọc hết phạm vi các đập đất hiện trạng;

+ Khảo sát cắt ngang đập với phạm vi trung bình 75m đo một mặt cắt ngang (khoảng 50m đến 100m đo một mặt cắt ngang theo tiêu chuẩn khảo sát địa hình công trình thủy lợi ở giai đoạn dự án đầu tư), bố trí tại vị trí trùng với các mặt cắt cần tính toán ổn định đập (các mặt cắt có khảo sát địa chất) và tại các vị trí có xuất hiện lún sụt, biến dạng để so sánh, đánh giá lún sụt, biến dạng của đập đất.

+ Thu thập các số liệu khác có liên quan để phục vụ tính toán ổn định đập...

- Công tác khảo sát địa chất: tiến hành khoan địa chất thân đập cũ để thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý, độ chặt (K), hệ số thấm... và các chỉ tiêu khác có liên quan; cụ thể như sau:

+ Tại mặt cắt lòng suối cũ tiến hành khoan 03 lỗ khoan: Tại mép hạ lưu đỉnh đập, vị trí giữa mái hạ lưu (có hạ lưu nếu có) và vị trí gần chân đồng đá tiêu nước về phía thượng lưu; chiều sâu lỗ khoan tính trung bình đến hết các lớp đất có tính thấm cao và tạm tính bằng 1,5 chiều cao đập lớn nhất ($1,5 \times H_{max}$).

+ Tại mặt cắt vai đập đất: Khoan 02 lỗ khoan tại vị trí vai trái và vai phải của đập đất (vị trí trùng với mép hạ lưu đỉnh đập); thực hiện tại vị trí được đánh giá là có xuất hiện dòng thấm vai (đối với các đập phụ có chiều cao thấp thì không thực hiện 02 lỗ khoan này); chiều sâu lỗ khoan tính trung bình đến hết các lớp đất có tính thấm cao và tạm tính bằng 1,5 chiều cao đập tính từ nền tự nhiên đến đỉnh đập tại vị trí khoan.

(Kết thúc công tác khảo sát, chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức hoàn trả hiện trạng công trình để đảm bảo an toàn theo hiện trạng)

- Công tác thí nghiệm: thí nghiệm để xác định các chỉ tiêu cơ lý nhằm phục vụ tính toán, đánh giá an toàn đập; cụ thể như sau:

+ Công tác đổ nước thí nghiệm: mỗi lỗ khoan đổ 01 lần tại vị trí phía dưới đường bảo vệ khoảng từ 02 đến 03m để thí nghiệm;

+ Công tác ép nước: mỗi lỗ khoan ép 01 lần tại vị trí phía dưới đường bảo vệ và khác vị trí đổ nước theo tiêu chuẩn để thí nghiệm;

+ Công tác thí nghiệm: căn cứ tiêu chuẩn khảo sát địa chất, tại mỗi lỗ khoan lấy 01 mẫu tại vị trí thích hợp để thí nghiệm 09 chỉ tiêu cơ lý của đất và 01 mẫu xác định hệ số đầm nén của đất (K);

+ Thu thập các số liệu khác có liên quan để phục vụ tính toán ổn định.

- Công tác khảo sát kết cấu công trình:

+ Thí nghiệm kiểm tra cường độ bê tông của cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép tại hiện trường bằng phương pháp không phá hủy (bằng súng thử loại bật nảy kết hợp siêu âm) cho cấu kiện bê tông cốt thép đối với tràn xả lũ, cống lấy nước;

+ Thí nghiệm kiểm tra vết nứt của cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép tại hiện trường - xác định chiều sâu vết nứt và chiều rộng vết nứt nếu có: tạm tính tại tràn xả lũ, cống lấy nước (nội dung này chỉ thực hiện kiểm tra khi vết nứt có chiều dài và chiều rộng ở giới hạn bắt buộc phải kiểm tra theo tiêu chuẩn hiện hành, các

vết nứt nhỏ, chân chim thì không thực hiện);

+ Kiểm tra mối hàn và thí nghiệm siêu âm xác định chiều dày đối với các cánh cửa chịu lực bằng kim loại;

+ Kiểm tra mức độ an toàn của các máy đóng mở.

(Các công tác trên được dự kiến thực hiện nếu có xuất hiện sau khi kiểm tra hiện trường; trước khi thực hiện cần căn cứ quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành để thực hiện hoặc không nhất thiết thực hiện, giao cho chủ đầu tư yêu cầu đơn vị tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật khảo sát để phê duyệt trước khi cho phép đơn vị tư vấn thực hiện)

- Công tác đánh giá an toàn đập:

+ Đánh giá chất lượng đập;

+ Đánh giá công tác quản lý vận hành đập;

+ Đánh giá an toàn chống lũ;

+ Đánh giá an toàn kết cấu đập;

+ Đánh giá an toàn thấm;

+ Đánh giá tổng hợp an toàn đập theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11699: 2016.

(i) Đánh giá chung về tình trạng an toàn đập;

(ii) Kết luận đánh giá về an toàn đập: từ các kết quả kiểm tra, tổ chức kiểm định, đánh giá về mức độ an toàn của đập và đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn đập trong quá trình khai thác, sử dụng.

- Thực hiện một số nội dung khác có liên quan theo quy định hiện hành.

b) Thành phần hồ sơ

Lập 08 báo cáo đánh giá an toàn cho 08 hồ chứa để đề tham vấn các đơn vị có liên quan,... tổ chức thẩm định, phê duyệt và hoàn thiện 10 bộ hồ sơ sau khi phê duyệt.

3. Dự toán công tác kiểm định, đánh giá an toàn đập hệ thống hồ chứa nước do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý (giai đoạn 2020 - 2022): 9.017.925.000 đồng (chín tỷ, không trăm mười bảy triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn); trong đó:

TT	Nội dung chi phí	Giá trị
1	Chi phí tư vấn	7.928.977.000 đồng
2	Chi phí quản lý	217.544.000 đồng
3	Chi phí khác	51.593.000 đồng
4	Chi phí dự phòng	819.811.000 đồng
Tổng cộng		9.017.925.000 đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chi cục Thủy lợi Quảng Nam (chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã phê duyệt triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định; cho phép chủ đầu tư được hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong thời gian thực hiện công tác khảo sát, đánh giá an toàn đập.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Quảng Nam; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Quảng Nam và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN_(Th)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu